

Số: 02/2025/QĐST-VDS

TB, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TB, TỈNH PT**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Bình Luyến.
- *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT tham gia phiên họp:* Bà Hoàng Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-VDS ngày 14/02/2025 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2025/QĐST-VDS ngày 28/3/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962; Địa chỉ: Khu 8, xã CT, huyện TB, tỉnh PT, (Có mặt).

* *Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:* Bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị C “mất năng lực hành vi dân sự”

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Trần Thị C, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu 8, xã CT, huyện TB, tỉnh PT, (Vắng mặt).

- Ông Trần Quốc C1, sinh năm 1962; Địa chỉ: Khu 8, xã CT, huyện TB, tỉnh PT, (Có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 10/02/2025 và các lời trình bày tiếp theo tại Tòa án, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Vợ chồng bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Quốc C1, sinh được 03 người con trong đó con chung là cháu Trần Thị C, ngày 21/9/1985 là con cả. Từ khi sinh ra đến nay thì sức khỏe của cháu C không được tốt, khi được vài tuổi, cháu C có những biểu hiện tâm lý, tâm thần không bình thường, không nhận thức được những sự việc xung quanh. Gia đình bà Đ đã đưa cháu đi học nhưng cháu không nhận thức được bất cứ Đ gì, vì vậy không đi học được. Khi lớn lên, cháu C hay đi lang thang, đập

phá đồ đạc đồ đạc ở nhà, hay câu gắt, nói những câu vô nghĩa. Từ khi sinh ra đến thời điểm hiện nay, toàn bộ sinh hoạt cá nhân của cháu C đều phải do gia đình bà làm thay. Gia đình bà đã đưa cháu C đi Đ trị tại Bệnh viện tâm thần PT nhưng bệnh tình không thuyên giảm. Cháu C có giấy xác nhận khuyết tật, dạng khuyết tật: tâm thần, mức độ khuyết tật: nặng, do UBND xã CT, huyện TB, tỉnh PT cấp ngày 12/8/2013. Đến thời điểm hiện nay, cháu C vẫn không nhận thức được và không thuyên giảm bệnh tâm thần. Cháu C hiện đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định. Nay bà Đ là mẹ đẻ của chị C có đơn đề nghị Tòa án tuyên bố chị Trần Thị C mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời bà Đ và ông C1 thoả thuận bà Nguyễn Thị Đ là người giám hộ cho chị Trần Thị C.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc C1 trình bày: Ông C1 thống nhất lời trình bày với bà Nguyễn Thị Đ về ngày tháng năm sinh, quá trình sinh sống, quá trình phát bệnh và Đ trị bệnh của cháu Trần Thị C. Nay bà Nguyễn Thị Đ đề nghị Tòa án tuyên bố cháu Trần Thị C mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời ông C1 và Đ thoả thuận bà Đ là người giám hộ cho cháu Trần Thị C, bà Đ hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến gì khác.

Ngày 24/02/2025, Toà án nhân dân huyện TB đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 01/2025/QĐ-TCGD về việc trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị Trần Thị C. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 08/KLGD ngày 21/3/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

“1. Trần Thị C, sinh năm 1985, trú tại khu 8, xã CT, huyện TB, tỉnh PT bị bệnh Rối loạn hành vi, cảm xúc/ Chậm phát triển tâm thần nặng, có mã F72 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi).

2. Hiện tại: Trần Thị C mất năng lực hành vi dân sự.”

Tại phiên họp:

- Bà Nguyễn Thị Đ đề nghị Tòa án tuyên bố chị Trần Thị C mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời chỉ định bà Nguyễn Thị Đ là người giám hộ cho chị Trần Thị C. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc C1 là chồng bà Đ nhất trí với đề nghị của bà Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện TB căn cứ khoản 1 Đ 27; khoản 2 Đ 35; điểm a khoản 2 Đ 39; các Đ 367, 369, 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Đ 22, 46, 47, 48, 49, khoản 3 Đ 53, Đ 57, Đ 58, 59 của Bộ luật dân sự; Căn cứ khoản 2 Đ 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ, tuyên bố chị Trần Thị C mất năng lực hành vi dân sự. Bà Nguyễn Thị Đ (mẹ đẻ của chị Trần Thị C) là người giám hộ của chị Trần Thị C. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Đ 57 và khoản 1 Đ 58, 59 của Bộ luật dân sự.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Đ thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Chi phí trưng cầu giám định: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu (đã nộp đủ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị C, sinh năm 1985, CCCD số: 025185016090 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/5/2023, địa chỉ: Khu 8, xã CT, huyện TB, tỉnh PT mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Đ 27; khoản 2 Đ 35; điểm a khoản 2 Đ 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT.

[2]. Về nội dung: Sau khi thụ lý việc dân sự theo đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ đề nghị Toà án tuyên bố chị Trần Thị C, sinh ngày 21/9/1985 mất năng lực hành vi dân sự. Toà án đã tiến hành xác minh tại địa phương và được UBND xã CT, huyện TB xác nhận chị Trần Thị C là người khuyết tật. Theo đơn yêu cầu của bà Đ, ngày 24/02/2025, Toà án nhân dân huyện TB đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 01/2025/QĐ-TCGD về việc trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị Trần Thị C. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 08/KLGĐ ngày 21/3/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

“1. Trần Thị C, sinh năm 1985, trú tại khu 8, xã CT, huyện TB, tỉnh PT bị bệnh Rối loạn hành vi, cảm xúc/ Chậm phát triển tâm thần nặng, có mã F72 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi).

2. Hiện tại: Trần Thị C mất năng lực hành vi dân sự.”

Vì vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị C “mất năng lực hành vi dân sự” như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT tham gia phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Đ 22 của Bộ luật dân sự. Đồng thời, bà Nguyễn Thị Đ - là mẹ đẻ của chị Trần Thị C làm người giám hộ cho chị Trần Thị C là có căn cứ theo quy định tại khoản 3 Đ 53 của Bộ luật dân sự.

[3]. Về phí và lệ phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Đ thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

[4]. Về chi phí trưng cầu giám định: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu theo quy định của pháp luật (đã nộp đủ).

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Đ 27; khoản 2 Đ 35; điểm a khoản 2 Đ 39; các Đ 367, 369, 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Đ 22, 46, 47,

48, 49, khoản 3 Đ 53, Đ 57, Đ 58, Đ 59 của Bộ luật dân sự; Căn cứ khoản 2 Đ 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ, về yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị C mất năng lực hành vi dân sự.

1. Tuyên bố chị Trần Thị C, sinh năm 1985, CCCD số: 025185016090 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/5/2023, địa chỉ: Khu 8, xã CT, huyện TB, tỉnh PT mất năng lực hành vi dân sự

2. Về giám hộ: Bà Nguyễn Thị Đ (là mẹ đẻ của chị Trần Thị C) là người giám hộ của chị Trần Thị C. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Đ 57 và khoản 1 Đ 58, Đ 59 của Bộ luật dân sự.

3. Về phí và lệ phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Đ thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

Về chi phí trưng cầu giám định: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu theo quy định của pháp luật (đã nộp đủ).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh PT có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TB;
- Chi Cục THADS huyện TB;
- UBND xã CT, h. TB;
- Các đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Bình Luyến

